

# ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh Tây Ninh



Đức Hộ Pháp Ban Phép Lành

## BẢN TIN THẾ ĐẠO Thông Tin - Phổ Truyền Giáo Lý Đạo Cao Đài

Tạp Ghi và Phiếm Luận:  
**RẪM THÁNG BẢY**  
(Đỗ Chiêu Đức)

### TRUNG NGUYÊN TIẾT



Từ đời thượng cổ, Rằm Tháng Bảy là ngày Lễ Tế Tổ 祭祖節, cúng tế ông bà vì đã bắt đầu mùa thu hoạch; Và vì tháng bảy là tháng bắt đầu cho giữa năm về sau nên được gọi là TRUNG NGUYÊN TIẾT 中元節; Ta gọi là Tiết Trung Nguyên. Theo thuyết TAM NGUYÊN 三元 của Đạo Giáo bắt nguồn từ đời Đông Hán là : Thiên quan thượng nguyên tứ phúc, Địa quan trung nguyên xá tội, Thủy quan hạ nguyên giải ách 天官上元賜福, 地官中元赦罪, 水官下元解厄. Có nghĩa : Thượng Nguyên (Rằm tháng giêng) tế các quan trên trời nhờ ban phúc lộc; Trung Nguyên (Rằm tháng bảy) tế các quan dưới đất mong được xá tội; Hạ Nguyên (Rằm tháng mười) tế các quan dưới nước cầu xin giải hết mọi tai ách. Sau đời Hán khi Phật giáo đã du nhập và được truyền bá rộng rãi trong dân gian rồi, thì gọi ngày Rằm Tháng Bảy là ngày VU LAN BỒN TIẾT 盂蘭盆節, ta gọi là ngày Lễ Vu Lan, ngày xá tội vong nhân là tha tội cho người chết, nên mới có tục lệ cúng Cô hồn Ngạ quỷ 孤魂野鬼, là các hồn phách cô đơn và những con ma đói.

Theo Kinh Chu Dịch, thì số 7 là con số của biến hóa phục sinh : “Phản phúc kỳ đạo, thất nhật lai phục, thiên hành dã 反覆其道，七日來復，天行也。 Có nghĩa : Cái đạo ngược xuôi tuần hoàn, trong bảy ngày sẽ trở lại, đó là vận hành của trời”. Nên số 7 là số DƯƠNG, khí dương của trời đất tiêu hao và mất đi thì trong 7 ngày sẽ tái sinh có lại. Đó là sự tuần hoàn của ÂM DƯƠNG TIÊU TRƯỞNG 陰陽消長. Số 7 còn có sắc thái thần bí riêng mình như : Trên trời thì có THẤT TINH 七星, con người thì có THẤT TÌNH 七情, Cơ thể thì có THẤT KHIẾU 七竅, đến âm nhạc cũng có THẤT ÂM 七音, màu sắc cũng có THẤT SẮC 七色 (7 màu)... Nên theo Đạo giáo thì Tiết Trung Nguyên là ngày 14 (7+7) tháng 7, còn Tiết Vu Lan Bồn là ngày 15 (rằm) tháng 7.

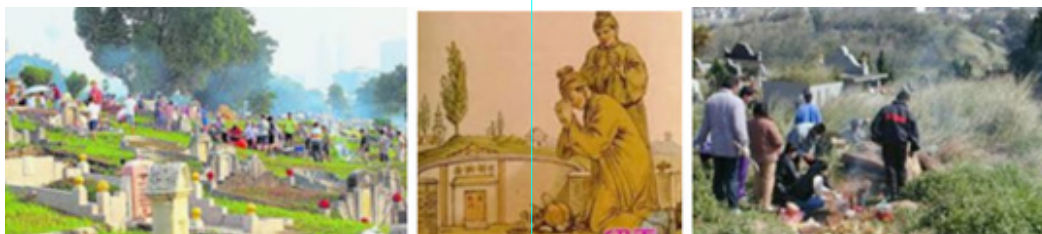


Tóm lại, tháng 7 là tháng bắt đầu thu hoạch nông phẩm; Người nông dân ngày xưa tin tưởng vào việc nông phẩm bội thu là do thần linh tổ tiên phù hộ, nên mới nhân dịp đầu Thu dùng những nông phẩm mới thu hoạch được hiến dâng lên để cúng tế ông bà tổ tiên cầu mong cho năm sau lại được mùa bội thu; Vì thế mà hình thành ngày Rằm Tháng Bảy là ngày LỄ TẾ TỔ. Đến đời Đông Hán theo thuyết “TAM NGUYÊN” của Đạo Giáo nên mới gọi TIẾT TRUNG NGUYÊN; Kịp đến khi Phật Giáo hòa nhập vào dòng tín ngưỡng của dân gian, thì ngày Rằm tháng bảy mới được gọi là LỄ VU LAN BỒN. Ba cái tục lệ tín ngưỡng này truyền đến đời Đường thì hợp nhất lại vào ngày Rằm Tháng Bảy : Dân gian thì cúng tế ông bà tổ tiên; Đạo giáo thì cúng tế các Địa Quan, các thần linh dưới đất để cầu xá tội; Phật Giáo thì cúng cô hồn nạ quỷ, xá tội vong nhân. Nói chung, tất cả mục đích cuối cùng đều xoay quanh hiếu đạo và nhớ đến cha mẹ ông bà tiên tổ mà ăn ở cho phải đạo làm người. Đến tháng bảy thì mọi người đều muốn trở thành hiếu tử, ai cũng tỏ ra hiếu kính đối với ông bà cha mẹ như bài thơ “Trung Nguyên Tiết 中元節” của Tống Học Nghĩa 宋學義 sau đây :

草木升溫金漫坡,	Thảo mộc thăng ôn Kim Mạn Pha,
借籌祭祖賞山河。	Tá trù tế tổ thưởng sơn hà.
百思不解紅塵事,	Bách tư bất giải hồng trần sự,
一到中元孝子多。	Nhất đáo Trung Nguyên hiếu tử đa !

Có nghĩa :

*Kim Mạn lên gò ấm cỏ hoa,  
Trên cao cúng Tổ ngắm sơn hà.  
Nghĩ hoài không hiểu đời sao lạ...  
Hễ đến Trung Nguyên hiếu tử đa !*



Leo lên gò Kim Mạn nhiều hoa cỏ, mượn cờ để cúng mã cho Tổ Tiên mà nhìn ngắm cảnh núi sông; Nghĩ hoài cũng không sao hiểu được chuyện trên đời này, hễ cứ đến Tết Trung Nguyên thì ai cũng tỏ ra mình là người con có hiếu cả !

Thường các lễ hội cúng bái cầu đảo đều diễn ra ở bên ngoài các Đạo Quán 道觀 (là Chùa của các đạo sĩ tu luyện) với các tục lệ như thả đèn trời, thả đèn hoa đăng dưới nước... cùng với các nghi thức Tế Địa Quan của các Đạo Trưởng như trong bài thơ “Trung Nguyên Nhật tặng Trương Tôn Sư 中元日贈張尊師” của Lệnh Hồ Sở 令孤楚 như sau :

偶來人世值中元，	Ngẫu lai nhân thế trực Trung Nguyên,
不獻玄都永日閒。	Bất hiến Huyền Đô vĩnh nhật nhàn.
寂寂焚香在仙觀，	Tịch tịch phân hương tại tiên quán,
知師遙禮玉京山。	Tri sư dao lễ Ngọc Kinh san.

Có nghĩa :

*Nhân gian nhằm lễ Trung Nguyên,  
Huyền Đô tạm gác lặng yên cả ngày.  
Khói hương đạo quán không ai,  
Biết thầy đã lễ tận đài Ngọc Kinh.*

Ngọc Kinh Sơn là tên của núi Huyền Đô nằm trong dãy núi Côn Luân. Theo Đạo Giáo tương truyền đây là nơi của những người đắc đạo thành tiên ở, là nơi giáp ranh với Thiên đình trên trời.

Việt Nam ta không có lệ thả đèn trời, nhưng trong dân gian lại có tục Thắp Đèn Trời, có nghĩa là khi thắp nhang cúng xong thì để yên các ngọn đèn và hương hoa ở ngoài trời cho đến sáng, như câu ca dao Nam Bộ sau đây :

*Mỗi năm mỗi thắp đèn trời,  
Cầu cho cha mẹ sống đời với con !*

Đây cũng là cách đơn giản chân thành biểu hiện tấm lòng của người con hiếu thảo đối với công ơn sinh thành dưỡng dục của mẹ cha.

Tết TRUNG NGUYÊN truyền sang đến Việt Nam ta thì không còn mang sắc thái của Đạo giáo nữa mà hoàn toàn thiên về các nghi thức cúng bái cầu an của Phật Giáo; đặc biệt là đối với cha mẹ thì đây là mùa “Vu Lan Báo Hiếu”; chữ Nho gọi là VU LAN BỒN 盂蘭盆 : Còn gọi là VU LAN BỒN HỘI 盂蘭盆會 hay VU LAN THẮNG HỘI 盂蘭勝會. Căn cứ theo ghi chép của “Phật

Thuyết Vu Lan Bồn Kinh 佛说盂蘭盆经”, Vu Lan Bồn 盂蘭盆 là (ullambana) Tiếng Phạn là उल्लम्बन, Nghĩa gốc của VU LAN là “Treo Ngược”, BỒN là “Cái Chậu”, nên VU LAN BỒN 盂蘭盆 là: Cái Chậu dùng để đựng đầy ngũ quả bách vị để cúng dường Phật Đà và Tăng Lữ để cùng cứu khổ cứu nạn cho chúng sinh bị treo ngược dưới địa ngục Âm Phủ được siêu sinh hóa kiếp.

VU LAN BỒN theo PHẬT GIÁO 佛教 là ngày rằm tháng 7 Âm lịch, ngày xá tội vong nhân, thí thực cho cô hồn nạ quỷ, nhưng theo ĐẠO GIÁO 道教 ngày rằm tháng 7 gọi là Tiết Trung Nguyên, là ngày đản sinh của Địa Quan Đại Đế 地官大帝, nên có lệ tế đất đai và cúng bái người chết, còn theo NHO GIÁO 儒教 thì là mùa thu hoạch, nên con cháu cúng tế ông bà tổ tiên. Kết hợp Tam Giáo và các tục lệ dân gian lại, nhưng nội hàm nhất vẫn là hoạt động của các chùa chiền trong lễ hội Vu Lan với sự tích Mục Kiền Liên cứu mẹ 目犍連救母.



Mục-Kiền-Liên (tiếng Pali : Moggallāna; Tạng ngữ: མུ་འགལ་གྱི་བུ་, Hán tự : 目犍連; tên Latinh hóa : Maudgalyayana, Mahāmoggallāna hay Mahamaudgalyayana) hay gọi tắt là Mục-Liên (目連) (Sinh khoảng năm 568 - mất khoảng năm 484 trước Công nguyên ở nước Magadha, nay thuộc miền Bắc Ấn Độ) là một vị Tỳ-kheo của Phật giáo trong thời kỳ Phật Thích-Ca Mâu-Ni tại thế. Cùng với tôn giả Xá-Lợi-Phất 舍利弗, Mục-Kiền-Liên là một trong 2 đệ tử hàng đầu của Phật Thích-Ca. Ông đã đắc quả A-la-hán và trở nên nổi tiếng là bậc “Thần thông đệ nhất” (Manda Gal'yayana) trong hàng Thanh văn đệ tử của Đức Phật.

Theo truyền thuyết Phật giáo Bắc Tông, Mục-Kiền-Liên được cho là đã tu luyện thành công nhiều phép thần thông qua đó biết mẹ mình đang lâm kiếp nạ quỷ; ông hỏi Phật Tổ về cách cứu mẹ. Phật dạy rằng:

“Dù ông thần thông quảng đại đến đâu cũng không đủ sức cứu mẹ ông đâu. Chỉ có một cách nhờ hợp lực của chư tăng khắp mười phương mới mong giải cứu được. Ngày rằm tháng bảy là ngày thích hợp để vận động chư tăng, hãy sắm sửa lễ cúng vào ngày đó ”



Theo lời Phật, mẹ ngài được giải thoát. Phật cũng dạy rằng chúng sanh ai muốn báo hiếu cho cha mẹ cũng theo cách này (Vu Lan Bồn Pháp 盂蘭盆法).

Từ đó ngày lễ VU LAN ra đời.

Trong khi Phật giáo thí thực cho các cô hồn nga quỷ bằng ngũ cốc rau củ qua quả, thì Đạo giáo lại cúng bằng “tam sên”, đợc trại của từ TAM SANH 三牲 là Heo, Gà, Cá. Nhớ hồi nhỏ khi thấy mấy ông thợ mộc động thổ cất nhà thường cúng “tam sên” bằng : Một miếng thịt ba rọi luộc, một quả trứng gà và một con khô mực (hay một con tôm luộc) để tượng trưng cho TAM SANH; Còn ở các Đạo quán thì lại cúng rất linh đình với : Một con heo quay, một con gà luộc và một con cá rán; Các Đạo quán lớn cúng bằng NGŨ SANH 五牲 thì thêm một con bò và một con dê thui nữa ! Ta hãy nghe bài thơ “Trung Nguyên Tiết Hữu Cảm 中元節有感” của Vương Khải Thái 王凱泰 đời Thanh thì sẽ rõ :

道場普渡妥幽魂， 原有孟蘭古意存。 卻怪紅箋貼門首， 肉山酒海慶中元。	Đạo tràng phổ độ thỏa u hồn, Nguyên hữu Vu Lan cổ ý tồn. Khước quái hồng tiên thiếp môn thủ, Nhục sơn tửu hải khánh Trung Nguyên !
--	---



Có nghĩa :

*Đạo tràng phổ độ u hồn,  
Vu Lan cổ ý trường tồn mãi đây.  
Lạ thay giấy đỏ dán đây,  
Núi thịt biển rượu mừng ngày Trung Nguyên !*

Lượm lặt trên mạng, kể lễ cho vui lúc trà dư tửu hậu. Chúc cho tất cả mọi người đều có được một mùa LỄ VU LAN BÁO HIỆU có ý nghĩa, vui vẻ và... hiếu thuận với cha mẹ cũng như được con cháu hiếu thuận với mình !

Hẹn bài viết tới !

杜紹德  
Đỗ Chiêu Đức

## **Sự Tích Rằm Tháng Bảy & Xuất Xứ Của Hai Tiếng Vu Lan** (Huệ Thiên)

Rằm tháng 7 Âm lịch hàng năm là ngày xá tội vong nhân, dân gian gọi một cách nôm na là ngày cúng cô hồn. Nhưng đây cũng còn là ngày báo hiếu mà giới tăng ni Phật tử gọi là ngày lễ Vu Lan. Vậy lễ này và lễ cúng cô hồn có phải là một hay không ? Và đâu là xuất xứ của hai tiếng “ Vu Lan “ ?

Lễ Vu Lan bắt nguồn từ sự tích về lòng hiếu thảo của Ông Ma Ha Một Đặc Già La, thường gọi là Đại Mục Kiền Liên, gọi tắt là Mục Liên. Vốn là một tu sĩ khác đạo, về sau Mục Liên đã quy y và trở thành một đệ tử lớn của Phật, đạt được sáu phép thần thông rồi được liệt vào hạng thần thông đệ nhất trong hàng đệ tử của Phật. Sau khi đã chứng quả A La Hán, Mục Liên ngậm ngùi nhớ đến mẫu thân, bèn dùng huệ nhãn nhìn xuống các cõi khổ mà tìm thì thấy mẹ đã đọa vào kiếp nạ quý (quỷ đói) nơi địa ngục A Tì. Thân hình tiều tụy, da bọc xương, bụng ồng đầu to, cổ như cọng cỏ. Mẹ Mục Liên đói không được ăn, khát không được uống. Quá thương cảm xót xa, Mục Liên vận dụng phép thần thông, tức tốc đến chỗ mẹ. Tay bưng bát cơm dâng mẹ mà nước mắt lưng tròng. Mẹ Mục Liên vì đói khát lâu ngày nên giật vội bát cơm mà ăn. Tay trái bưng bát, tay phải bốc cơm nhưng chưa vào đến miệng thì cơm đã hóa thành lửa. Mục Liên đau đớn vô cùng, khóc than thảm thiết rồi trở về bạch chuyện với Đức Phật để xin được chỉ dạy cách cứu mẹ.

Phật cho Mục Liên biết vì nghiệp chướng của các kiếp trước mà mẹ ông mới phải sanh vào nơi ác đạo làm loài nạ quý. Một mình Mục Liên thì vô phương cứu được mẹ dù ông có thần thông đến đâu và dù lòng hiếu thảo của ông có thấu đến đất trời, động đến thần thánh. Phải nhờ đến uy đức của chúng tăng khắp các nẻo đồng tâm hiệp ý cầu xin cứu rỗi cho mới được. Bởi vậy, Phật dạy Mục Liên phải thành kính đi rước chư tăng khắp mười phương về, đặc biệt là các vị đã chứng được bốn quả thánh hoặc đã đạt được sáu phép thần thông. Nhờ công đức cầu nguyện của các vị này, vong linh mẹ Mục Liên mới thoát khỏi khổ đạo. Phật lại dạy Mục Liên sắm đủ các món để dâng cúng các vị ấy, nào là thức thức thời trân, hương dầu đèn nến, giường chõng chiếu gối, chăn màn quần áo, thau rửa mặt, khăn lau tay cùng các món nhật dụng khác. Đúng vào ngày rằm tháng 7 thì lập trai đàn để cầu nguyện, thiết trai diên để mời chư tăng thọ thực. Trước khi thọ thực, các vị này sẽ tuân theo lời dạy của Đức Phật mà chú tâm cầu nguyện cho cha mẹ và ông bà bảy đời của thí chủ được siêu thoát. Mục Liên làm đúng như lời Phật dạy. Quả nhiên vong mẫu của ông được thoát khỏi kiếp nạ quý mà sanh về cảnh giới lành. Cách thức cúng dường để cầu siêu đó gọi là Vu Lan bồn pháp, lễ cúng đó gọi là Vu Lan bồn hội, còn bộ kinh ghi chép sự tích trên đây thì gọi là Vu Lan bồn kinh.

Ngày rằm tháng 7 do đó được gọi là ngày lễ Vu Lan. Vậy lễ này có phải cũng là lễ cúng cô hồn hay không ? Không ! Đây là hai lễ cúng khác nhau được cử hành trong cùng một ngày. Sự tích lễ cúng cô hồn đại khái như sau : Cứ theo “Phật Thuyết Cứu Bạt Diệm Khẩu Nạ Quý Đà La Ni Kinh” mà suy thì việc cúng cô hồn có liên quan đến câu chuyện giữa ông A Nan Đà, thường gọi tắt là A Nan, với một con quỷ miệng lửa (diệm khẩu) cũng gọi là quỷ mặt cháy (diệm nhiên). Có một buổi tối,

A Nan đang ngồi trong tịnh thất thì thấy một con ngựa quý thân thể khô gầy, cổ nhỏ mà dài, miệng nhả ra lửa bước vào. Quý cho biết rằng ba ngày sau A Nan sẽ chết và sẽ luân hồi vào cõi ngựa quý miệng lửa mặt cháy như nó. A Nan sợ quá, bèn nhờ quý bày cho phương cách tránh khỏi khổ đờ. Quý đỏi nói : “ Ngày mai ông phải thí cho bọn ngựa quý chúng tôi mỗi đũa một hộc thức ăn, lại vì tôi mà cúng dường Tam Bảo thì ông sẽ được tăng thọ mà tôi đây cũng sẽ được sanh về cõi trên “. A Nan đem chuyện bạch với Đức Phật. Phật bèn đặt cho bài chú gọi là “Cứu Bạt Diệm Khẩu Ngạ Quỷ Đà La Ni”, đem tụng trong lễ cúng để được thêm phước. Phật tử Trung Hoa gọi lễ cúng này là Phóng diệm khẩu, tức là cúng để bố thí và cầu nguyện cho loài quý đỏi miệng lửa, nhưng dân gian thì hiểu rộng ra và trại đi thành cúng cô hồn, tức là cúng thí cho những vong hồn vật vờ không nơi nương tựa vì không có ai là thân nhân trên trần gian cúng bái. Vì tục cúng cô hồn bắt nguồn từ sự tích này, cho nên ngày nay người ta vẫn còn nói cúng cô hồn là Phóng diệm khẩu. Có khi còn nói tắt thành Diệm khẩu nữa. Diệm khẩu, từ cái nghĩa gốc là (quý) miệng lửa, nay lại có nghĩa là cúng cô hồn. Điều này góp phần xác nhận nguồn gốc của lễ cúng cô hồn mà chúng tôi đã trình bày trên đây. Phóng diệm khẩu mà nghĩa gốc là “ thả quý miệng lửa “, về sau lại được hiểu rộng thêm một lần nữa thành “ tha tội cho tất cả những người chết “. Vì vậy, ngày nay mới có câu : “ Tháng bảy ngày rằm xá tội vong nhân “.

Vậy lễ Vu Lan và lễ cúng cô hồn là hai lễ cúng khác nhau. Một đấng thì liên quan đến chuyện ông Mục Liên, một đấng lại liên quan đến chuyện ông A Nan. Một đấng là để cầu siêu cho cha mẹ và ông bà bảy đời, một đấng là để bố thí cho những vong hồn không ai thờ cúng. Một đấng là báo hiếu, một đấng là làm phước. Sự khác nhau giữa hai bên là hiển nhiên, nhưng nhiều người vẫn cứ lẫn lộn. Chẳng hạn trước đây, ông Thái văn Kiểm cho rằng lễ Vu Lan và lễ (xá tội) vong nhân (fête des Trépassés) là một. Còn lễ cúng cô hồn (fête des âmes errantes) và lễ xá tội vong nhân (Pardon des Trépassés) chính là một thì ông lại xem là hai (X. Les fêtes traditionnelles Vietnamiennes, B.S.E.I., t. XXXVI, no1, 1961, pp. 64-65). Mới đây, hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi cho rằng lễ Vu Lan là để cầu nguyện cho vong hồn những người đã chết (Chúng tôi nhân mạnh - HT) không còn phải đọa cảnh khổ nữa (Từ điển Phật học Việt Nam, Hà Nội, 1991, tr. 795, mục Vu Lan bồn). Nhưng đây không phải là « những người đã chết » nói chung vì như đã biết, đó chỉ là cha mẹ cùng với ông bà bảy đời mà thôi.

Trở lên là nói về sự khác nhau giữa lễ cúng cô hồn với lễ báo hiếu, thường gọi là lễ Vu Lan. Vu Lan là dạng tắt của Vu Lan bồn. Nhưng Vu Lan bồn là gì ? Sau đây là lời giảng của Thích Minh Châu và Minh Chi : « Bồn là cái chậu đựng thức ăn. Cái chậu đựng thức ăn đem cúng dường chư tăng vào ngày rằm tháng 7 để cầu nguyện cho vong hồn những người đã chết không còn phải đọa cảnh khổ nữa. Vu Lan dịch âm từ chữ Sanscrit Ullabana, là cứu nạn treo ngược. Những người làm nhiều điều ác đức, sau khi chết, phải thác sinh xuống những cõi sống rất khổ gọi là địa ngục. Ở đây có một khổ hình là bị treo ngược (Sđd, tr. 795). Chúng tôi sẽ dựa vào lời giảng này mà tìm hiểu về xuất xứ của mấy tiếng « Vu Lan » và « Vu Lan bồn ». Lời giảng này có bốn điểm sai mà điểm sai thứ nhất thì chúng tôi vừa mới chỉ ra ở những dòng cuối của đoạn trên.

Sau đây là điểm sai thứ hai : Nói bồn là cái chậu đựng thức ăn thì không đúng vì bồn chỉ là một yếu tố phiên âm (sẽ phân tích rõ ở phần sau) mà thôi. Nói rằng đó là « cái chậu đựng thức ăn đem

cúng dường chư tăng vào ngày rằm tháng 7 « thì lại sai theo một kiểu khác nữa. Chậu là « đồ dùng thường làm bằng sành sứ hoặc kim loại, miệng rộng, lòng nông, dùng để đựng nước rửa ráy, tắm giặt hoặc để trồng cây v.v...» (Từ điển tiếng Việt 1992). Vậy đựng thức ăn trong loại đồ dùng đó mà dâng lên cho chư tăng thọ thực là một hành động hoàn toàn thất nghi và thất lễ. Thật ra, Phật đã dạy Mục Liên như sau :

Phải toan sắm sửa chớ chầy  
Đồ ăn trăm món trái cây năm màu  
Lại phải sắm giường nằm nệm lót  
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang dầu  
Món ăn tinh sạch báu màu  
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng

### (Diễn ca kinh Vu Lan bồn)

Thau, bồn (chậu) chỉ là những thứ phải dâng cho chư tăng trong dịp Vu Lan để dùng trong việc rửa ráy, tắm giặt ... mà thôi. Còn thức ăn thì phải « tinh sạch báu màu, đựng trong bình bát « đàng hoàng lịch sự, chứ có đâu lại đựng trong chậu.

Thật ra, trước Thích Minh Châu và Minh Chi, cũng có những học giả đã giảng như trên, chẳng hạn Đoàn Trung Còn trong bộ từ điển lớn về Phật học hoặc Toan Ánh trong bộ sách dày về nếp cũ. Đây là một cách giảng lệ thuộc vào cái sai của sách vở Trung Hoa. Từ Nguyên chẳng hạn, đã giảng về mấy tiếng Vu Lan bồn như sau : « Nói lấy chậu đựng trăm thức để cúng dường chư Phật « (Vị dĩ bồn trữ bách vị cung dưỡng chư Phật).

Điểm sai thứ ba là đã theo cái sai của những người đi trước mà giảng Vu Lan thành “ cứu nạn treo ngược”, vì thấy từ điển Trung Hoa giảng Vu Lan bồn là “ cứu đảo huyền “. Thật ra, khi Từ Nguyên chẳng hạn, giảng Vu Lan bồn thành “ cứu đảo huyền “ là đã mượn hai tiếng “đảo huyền “ trong sách Mạnh Tử. Trong sách này, có cú đoạn “ Dân chi duyệt chi do Giải đảo huyền dã” nghĩa là “như giải thoát khỏi sự khốn khổ tột cùng vậy “. Chính Từ Nguyên cũng đã giảng “ đảo huyền “ là sự khốn khổ tột cùng (khốn khổ chi thậm). Vậy “ cứu đảo huyền “ không phải là “ cứu nạn treo ngược “ mà lại là “ giải thoát khỏi sự khốn khổ tột cùng “. Hai tiếng “ đảo huyền “ ở đây không còn được hiểu theo nghĩa đen nữa. Nghĩa của chúng ở đây cũng giống như nghĩa của chúng trong thành ngữ “ đảo huyền chi tế “ là tình cảnh khốn khó, chứ không phải là “ cảnh bị treo ngược “.

Điểm sai thứ tư là ở chỗ nói rằng danh từ Sanscrit “Ullabana “ có nghĩa là “ cứu nạn treo ngược “. Trước nhất, cần nói rằng từ Sanscrit này đã bị viết sai. Vậy không biết ở đây hai tác giả muốn nói đến danh từ Sanscrit nào, nhưng cứ theo dạng sai chính tả đã thấy thì có thể luận ra rằng đó là một trong hai từ sau đây : Ullambana hoặc Ullambhana. Ở đây, xin phân tích từ thứ nhất: Ullambana gồm có ba hình vị : ud (trở thành ul do quy tắc biến âm sandhi khi d đứng trước l) là một tiền tố, thường gọi là tiền động từ (préverbe) chỉ sự vận động từ dưới lên, lamb là căn tố động từ có nghĩa là treo và ana là hậu tố chỉ hành động. Vậy Ullambana có nghĩa là sự treo lên. Nhưng tất cả chỉ có như thế mà thôi ! Từ Sanscrit này không hề diễn đạt cái ý treo ngược hoặc treo xuôi gì cả. Nó lại



càng không thể có nghĩa là “ cứu nạn treo ngược “ được.

Trở lên, chúng tôi đã nêu ra những điểm sai trong lời giảng của Thích Minh Châu và Minh Chi về hai tiếng «Vu Lan ». Vậy đâu là xuất xứ và ý nghĩa đích thực của hai tiếng này ? Trước nhất, Vu Lan là dạng nói tắt của « Vu Lan bồn ». Đây là ba tiếng đã được dùng để phiên âm danh từ Sanscrit Ullambhana. Từ này thoát đầu đã được phiên âm bằng bốn tiếng Hán đọc theo âm Hán Việt là Ôlambàna. Dạng phiên âm cổ xưa này đã được Từ Hải khẳng định. Về sau, Ôlambàna được thay thế bằng dạng phiên âm mới là « Vu Lan bồn», trong đó Vu thay thế cho Ô, lan cho lam và bồn cho bà + n (a). Vì « Vu Lan bồn » chỉ là ba tiếng dùng để phiên âm, cho nên từng tiếng một (Vu, Lan, bồn) hoàn toàn không có nghĩa gì trong Hán ngữ cả. Do đó, tách bồn ra mà giảng thành « cái chậu đựng thức ăn » như hai tác giả Thích Minh Châu và Minh Chi đã làm là hoàn toàn không đúng.

Ullambhana có nghĩa là sự giải thoát. Danh từ Sanscrit này có ba hình vị: Tiền tố ud (trở thành ul vì lý do đã nói), căn tố động từ lambh và hậu tố ana. Xin nói rõ về từng hình vị : Không giống như trong Ullambana, ở đó nó chỉ sự vận động từ dưới lên. Trong Ullambhana, tiền tố ud chỉ ý phủ định hoặc đối lập, thí dụ : chad (che, bọc, phủ), dv (đối với), uc-chad (cởi quần áo), khan (chôn), đv ut-khan (moi lên), gam (đi), đv ud-gam (đi ra), nah (trói, buộc), đv un-nah (cởi trói) v.v... Trong những thí dụ trên, ud trở thành uc, ut, un do quy tắc biến âm sandhi. Còn các căn tố động từ thì được ghi bằng chữ in hoa theo truyền thống khi chúng được tách riêng. Căn tố động từ lambh là hình thái luân phiên với labh, có nghĩa là lấy, chiếm lấy, nắm bắt ... Vậy Ul-lambh có nghĩa là giải thoát. Hậu tố ana chỉ hành động có liên quan đến ý nghĩa mà tiền tố và căn tố động từ diễn đạt. Vậy Ullambhana có nghĩa là sự giải thoát. Ullambhana được phiên âm sang Hán ngữ bằng ba tiếng đọc theo âm Hán Việt là « Vu Lan bồn ». Vu Lan bồn được nói tắt thành Vu Lan. Vậy Vu Lan là sự giải thoát. Xuất xứ của nó là danh từ Sanscrit Ullambhana. Đây là từ thứ hai trong hai từ mà chúng tôi đã suy đoán ở trên. Trong cấu tạo của từ này, tuyệt nhiên cũng không có một thành tố nào mà về ngữ nghĩa lại có liên quan đến hiện tượng « treo ngược » cả.

Trở lên, dù sao cũng chỉ là ý kiến thô thiển của một cá nhân. Đúng hay sai, xin được sự thẩm xét của các nhà chuyên môn, trước nhất là các nhà Phật học và các nhà Phạn học.

### ( Huệ Thiên ) Nhận trên internet

#### TRONG SỐ NÀY

1*- “ Rằm Tháng 7” ( Đỗ Chiêu Đức) . . . . .	01
2*- “ Sự tích Rằm Tháng Bảy . . . “ (Huệ Thiên) . . . . .	06
3*- “ Kỷ niệm một chuyến thăm ” (HT Võ Ngọc Độ) . . . . .	10
4*- “ Đồng đạo TT Nashville TN thăm viếng Hiền Tài HT Lê Thành Hưng AL” (HT Huỳnh Văn Bót) . . . . .	13
5*- “ TT San Antonio TX kêu gọi yểm trợ xây TT” . . . . .	16
6*- “ Một chút suy tư” . . . . .	18

## MỘT CHUYẾN ĐI THĂM... (Biên soạn: HT Võ Ngọc Độ)

Chúng tôi là:

\* CTS Nguyễn Hữu Trường, TS Trần Quang Sang, TS Nguyễn Văn Chương  
Đại diện BTS và đồng đạo Thánh Thất Atlanta Georgia

\* HT Võ Ngọc Độ Đại diện BTĐHN Tiểu bang Georgia, Đại diện BQN/BTĐHN.

Mặc dầu công việc bề bộn, nhưng anh em cũng cố gắng thu xếp để có một chuyến đi thăm người bạn là HH HT Lê Thành Hưng đã lao đao trong cơn bạo bệnh mấy tháng nay...ở thành phố Madison tiểu bang Alabama.

Sáng Chủ nhật ngày 31 tháng 7 năm 2022, chúng tôi thực hiện chuyến đi khoảng trên dưới 4 tiếng rưỡi lái xe, xuất phát từ Thánh Thất Cao Đài Georgia lúc 8:11 am, Thông sự Trần Quang Sang, Thông Sự Nguyễn Văn Chương thay phiên lái xe. Trời hôm nay rất đẹp, không nắng gắt hay mưa nhiều như mấy ngày trước đây. Chúng tôi không báo trước cho Hiền huynh HT Lê Thành Hưng hay bất cứ ai trong gia đình vì sợ làm phiền phải chuẩn bị tiếp đón ...

Được biết Anh Hưng sức khỏe yếu, phải nhập viện nhiều lần, nghe gia đình kể lại, bác sĩ cho biết cần xét nghiệm thêm nữa để tìm và trị bệnh.

Hai bên đường đi rất đẹp mắt, nào là đậu phộng đang mùa kết trái, bát ngát xanh rì và thẳng tắp chen lẫn đồi núi chập chùng liên tiếp, làm mình lại nhớ đến cảnh miền Trung ở quê nhà !

HT Lê Thành Hưng là người có tâm Đạo, rất thông cảm với nỗi khó khăn về tình hình đạo sự ở Thánh Thất Atlanta trước đây trong việc xây dựng, và cũng tận tình đồng viên nhau để xây dựng lại từ đầu...Kết quả đã hoàn mãn, Thánh Thất đã khánh thành và thiết lễ An Vị Thánh Tượng Thiên Nhân cách đây 3 tháng.... Ngoài anh chị Hưng ra, các cháu Lê Thị Hồng Hạnh, HT Lê Thanh Sơn, HT Lê Thị Thu Vân là con của anh chị rất là dễ thương, và ngoan Đạo...

Bốn anh em chúng tôi đến nhà anh Hưng khoảng 12 giờ 30 trưa. Bất ngờ.. Thu Vân mời chúng tôi vào nhà.. Anh Hưng đi xe lăn ra...anh rất vui mừng, cảm động tay hơi run run chào từng người, không sao dấu đôi mắt đang ngấn lệ... Phần chúng tôi cũng rất mừng khi thấy anh đang có dấu hiệu hồi phục dần dần...

Cùng tâm sự trao đổi cho nhau nỗi buồn rầu lo lắng của chị Hưng cùng các cháu cho chồng cho cha, đôi lúc tia hy vọng như muốn tắt liệm ! Còn những người đến thăm anh như chúng tôi, trải hết tình cảm với HH HT Hưng người bạn Đạo, là thành viên trong BQN BTĐ HN, là bạn cựu quân nhân QLVNCH.

Sau khi dùng bữa cơm thân mật do anh chị Hưng và vợ chồng cháu Thu Vân và cháu Lê Thị Hồng Hạnh mời. Đến 2:30 pm chúng tôi không quên viếng vườn rau của anh chị. Trời đã về

chiều.. đành phải chia tay trong nỗi mừng vui luyến tiếc !...

Một lần nữa, xin đại diện cho BQN BTĐ HN và Bàn Trị Sự cùng đồng đạo Thánh Thất Atlanta GA cũng như cá nhân. Kính chúc HH HT Lê Thành Hưng chóng bình phục và nguyện cầu Đức Đại Từ Phụ, Đức Đại Từ Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban nhiều hồng ân cho HH cùng gia quyến...

Sau đây vài hình ảnh ghi nhận:



**Từ trái:** HT Võ Ngọc Độ, HT Lê Thành Hưng, Chị Lê Thành Hưng  
CTS Nguyễn Hữu Trường, TS Trần Quang Sang, TS Nguyễn Văn Chương



**Từ trái:** TS Trần Quang Sang, HT Lê Thành Hưng  
HT Võ Ngọc Độ, CTS Nguyễn Hữu Trường, TS Nguyễn Văn Chương



Dùng cơm thân mật với anh Chị HT Hưng



HT Võ Ngọc Độ và HT Lê Thành Hưng



**Từ trái:** HT Lê Thị Thu Vân, HT Võ Ngọc Độ  
TS Trần Quang Sang, HT Lê Thành Hưng, Chị Lê Thành Hưng  
CTS Nguyễn Hữu Trường, TS Nguyễn Văn Chưởng.

Tường thuật & Hình ảnh

**HT Võ Ngọc Độ**

**ĐỒNG ĐẠO THÁNH THẮT NASHVILLE TN  
THĂM VIẾNG HT LÊ THÀNH HƯNG ALABAMA**

Sau chuyến đi thăm của phái đoàn Thánh Thất GA nêu trên vào ngày Chủ Nhật 14-8-2022 một Phái đoàn của Thánh Thất Cao Đài Nashville Tennessee cũng đã được tổ chức đi thăm HT Lê Thành Hưng ở tại thành phố Madison tiểu bang Alabama, cách Thánh Thất Nashville TN khoảng khoảng 2 tiếng rưỡi lái xe.

Phái đoàn gồm có HT Huỳnh Văn Bớt Cố Vấn Hương Đạo Nashville TN, CTS Sinh Cẩm Minh Đầu Hương Đạo cùng với 2 vị đạo hữu là Nguyễn Thị Tuyết và Nguyễn Thị Nôi.

Chuyến đi được bắt đầu từ 12.30 PM tại nhà HT Bớt. Nhân dịp ngồi chung xe, mãi mê bàn về đạo sự do đó khi đến nơi cũng không hay sao đi quá nhanh. Chúng tôi đã đến nhà HT Hưng vào lúc 15.10 PM và đã được gia đình HT Hưng đón tiếp niềm nở.



Sau một khoảng thời gian ngắn nghỉ ngơi và uống trà nước sau chuyến đi dài nóng bức chúng tôi đã được gia đình HT Hưng đãi một bữa cơm chay đạm bạc và trong cuộc trò chuyện thăm hỏi chúng tôi được biết HT Hưng vừa phải trải qua một cuộc giải phẫu.

Nắng chiều Alabama dịu lại và tất cả đều ra vườn sau nhà để xem cây cây trái bông hoa do HH Hưng và hiền tỷ chăm sóc. Hàng ngày HH Hưng ra ngoài vườn ngồi dưới giàn khổ qua mát mẻ và đây cũng là cách để thư giãn lúc tuổi xế chiều.

Đến 19.30 PM sau khi dùng cơm tối xong chúng tôi lưu luyến chia tay và đoàn Tennessee về lại Tennessee, đến Tennessee vào lúc 22.30 PM.



Trong thời gian đi thăm HT Hưng cũng như những lúc được tin HT Hưng bị bệnh, chúng tôi cũng

thường xuyên cầu nguyện Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho HT Hưng được sớm hồi phục .



Chuyến đi thăm HT Hưng rất có ý nghĩa dù 2 nơi cách xa nhau nhưng cũng tạo được sự đoàn kết, thương yêu nhau qua cử chỉ, hành động. Nghĩa cử người đau già yếu thăm người bệnh vượt hàng trăm miles chứng tỏ tình bạn đạo không có gì so sánh và thay thế được. Đây cũng là một cách chúng ta thực hiện sự thương yêu không phải chỉ bằng lời nói ba hoa, rỗng tuếch mà bằng những việc làm thiết thực, đơn giản phát xuất từ con tim của chúng ta theo lời dạy của Đức Chí Tôn, các Đấng Thiêng Liêng, các vị Chức Sắc Tiên Khai về Thương Yêu và chỉ có Thương Yêu thật sự của mọi người với nhau mới tạo được Thiên Đường tại thế.

( Ghi nhanh: HT Huỳnh Văn Bớt)

**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ**  
Cửu Thập Thất Niên  
**THÁNH THẤT CAO ĐÀI SAN ANTONIO**

\*\*\*

**TÂM THƯ**

**Kính Gửi;**

- Ban Thế Đạo Hải Ngoại
- Các Thánh Thất Cao Đài tại Hải Ngoại
- Quý Đồng Đạo, quý Đồng Hương
- Quý Mạnh Thường Quân và Thương Gia

**Kính thưa quý vị,**

Thánh Thất San Antonio cũ xuống cấp trầm trọng, mỗi khi mưa bị dột ướt, nền Thánh Thất bị hư hại hoàn toàn, không thể sửa chữa được. Thêm vào đó, cùng với sự phát triển, đồng Đạo càng ngày càng đông, khi dự đàn cúng không đủ chỗ để hành lễ.

Với quyết tâm xây dựng nơi thờ phượng Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng khô ráo sạch sẽ, Ban Trị Sự và đồng Đạo chúng tôi cùng chung quyết định : Xây dựng lại nơi thờ phượng Đức Chí Tôn, thay thế cho Thánh Thất cũ. Công trình xây dựng mới bước đầu và hiện đang tiếp tục . . .

**Kính thưa quý vị,**

Công trình xây dựng dự trù tuy khiêm tốn, nhưng đối với Ban Trị Sự và Đồng Đạo chúng tôi thật khó khăn, phải cố gắng hết sức và hơn bao giờ hết rất cần sự tiếp tay ủng hộ của quý Cơ Sở Đạo cùng Đồng Đạo Hải Ngoại khắp nơi mới mong hoàn thành.

Vì vậy, chúng tôi kính gởi Tâm Thư này đến quý lãnh đạo Cơ Sở Đạo, Đồng Môn, Đồng Hương cùng quý Mạnh Thường Quân hỗ trợ về mọi mặt, tinh thần lẫn vật chất, hầu giúp chúng tôi hoàn thành ước nguyện, có nơi thờ Đức Chí Tôn và các Đấng được khang trang và lịch duyệt hơn trước. Đó cũng là niềm hãnh diện chung cho toàn tín đồ và Đạo Cao Đài nơi hải ngoại.

Chúng tôi luôn cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng ban ân lành cho quý vị dồi dào sức khỏe và thân tâm an lạc.

Trân trọng kính chào quý vị.

\*Mọi đóng góp đều được trừ thuế      San Antonio, ngày 5 tháng 4 Nhâm Dần (05/5/22)  
Thư từ Chi phiếu xin gởi:              **TM Ban Trị Sự và Đồng Đạo Thánh Thất San Antonio**

**CAODAI Temple of San Antonio**  
P.O. Box 34742  
San Antonio TX 78256

Liên lạc: Xuân Nguyễn: 210-548-0303

Đệ Lâm            : 210-722-3135

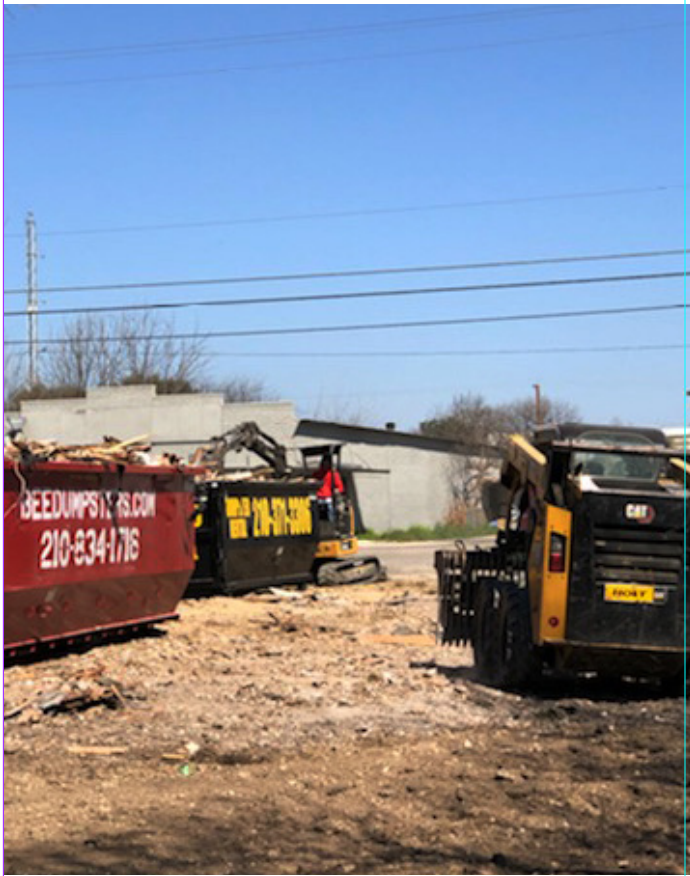
**CHÁNH TRỊ SỰ**

  
**Nguyễn Thanh Xuân**





## VÀI HÌNH ẢNH Công Trình Xây Dựng Đang Được Thực Hiện



## Một chút suy tư

Triết lý “thị phi hợp nhất”, mâu thuẫn luôn tiềm tàng nội tại, nằm trong những chữ sau đây:

Trong chữ “Nhẹ” vẫn có dấu “Nặng”

Trong chữ “Vững” vẫn có dấu “Ngã”

Trong chữ “Hiểu” vẫn có dấu “Hỏi”

Chữ “Ngắn” vẫn dài hơn chữ “Dài”.

- Trước khi học được chữ KHÔN , ta phải đánh vắn qua vắn KHỜ .

Triết lý “bất nhị”, “vạn sự tương dung, tương tức”, “thuận tức là nghịch” nằm trong những chữ sau đây:

- Sung sướng có 9 chữ thì Gian truân cũng 9 chữ.
- Hạnh phúc có 8 chữ thì Bi thương cũng 8 chữ!
- Tình yêu có 7 chữ thì Phẫn bội cũng 7 chữ!
- Sự thật có 6 chữ thì Giả dối cũng 6 chữ!
- Bạn bè có 5 chữ thì Kẻ thù cũng 5 chữ!
- Cười có 4 chữ thì Khóc cũng thế!
- Yêu có 3 chữ thì Hận cũng thế
- Ta có 2 chữ thì Nó cũng chỉ 2 chữ!
- Ứ có 1 chữ thì Ừ cũng chỉ 1 chữ!

Đôi khi “nhân quả trùng trùng” khó lường được:

- Trong “Friend” (bạn bè) vẫn có “End” (chấm hết).
- Trong “Believe” (tin tưởng) vẫn có “Lie” (lừa dối).
- Trong “Lover” (người thương) vẫn có “over” (kết thúc).

Chân lý thường hằng bất biến, có thể tìm thấy trong hai chữ:

- DAD viết ngược vẫn là DAD.
- MOM viết ngược vẫn là MOM.

Dù MOM, DAD trẻ hay già, giàu hay nghèo, trí huệ hay u tối, khỏe hay bệnh, có thành công hay thất bại, MOM và DAD mãi mãi vẫn là MOM và DAD.

( Nhận trên Internet )

**ĐỌC - CÔ ĐỘNG - YỀM TRỢ**  
**Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo**  
**[www.banthedao.net](http://www.banthedao.net)**  
**[www.banthedaohaingoi.org](http://www.banthedaohaingoi.org)**